

#### 45. Giữ gìn cửa nẻo.

*Hòa Thượng Phổ Quang (Thích Thiện Huệ).*

Người chủ nhà trước khi đi xa, dặn gã nô bộc “chú ở nhà trông coi cửa nẻo, luôn cả dây cột lừa”. Người chủ vừa đi khỏi thì hàng xóm tổ chức nhạc hội, bộc nhân bèn tháo cửa cột trên lưng lừa, dẫn lừa đi coi hát, bao nhiêu tài bảo trong nhà đều bị trộm sạch. Khi người chủ trở về hỏi “tài bảo đâu cả rồi?” bộc nhân đáp “ông chủ chỉ dặn trông chừng cửa nẻo và dây cột lừa, ngoài những thứ đó ra, tôi không hề biết”. Người chủ nói “bảo chú trông coi cửa nẻo là vì tài bảo, tài bảo mất hết giữ cửa nẻo làm gì nữa”.

Ngu nhân qua bao sinh tử làm nô bộc cho ai cũng giống vậy. Như lai dạy bảo thường giữ các căn đừng để tiếp xúc với trần, giữ con lừa vô minh, trông chừng dây ái. Song tỳ kheo không tuân lời Phật dạy, tham cầu lợi dưỡng, giả làm thanh bạch, ngồi nơi chỗ vắng, tâm ý chạy nhảy tham trước ngũ dục, bị sắc thanh hương vị xúc làm hoặc loạn, vô minh che tâm, dây ái trói chặt, mất hết tài bảo chính niệm, giác, ý và các đạo phẩm.

**Bình :** Cửa nẻo là chỗ ra vào căn nhà, vì vậy muốn đề phòng trộm cắp vào nhà trộm tài bảo tất cần phải coi chừng cửa nẻo. Nếu như không có kẻ trộm hoặc chẳng có chút tài vật tất nhiên không cần gìn giữ cửa nẻo. Nay chủ nhà vì phòng kẻ trộm, vì sợ mất tài bảo, nên căn dặn nô bộc trông coi cửa nẻo. Nô bộc chỉ văn thanh y cú bất y nghĩa, tuyệt đối tuân lời coi sóc cửa nẻo, rồi vì ham vui phải đi coi lễ hội cho được, nên tháo cửa cột trên lưng lừa, dắt đi xem hội một thể.

Các đối tượng chính trong câu chuyện này gồm các nhân vật và các thứ như sau :

1. Chủ nhân dụ cho chư Phật và chư thiện tri thức.
2. Nô bộc dụ cho người học đạo.
3. Kẻ trộm dụ cho vọng tình, từ lục trần xâm nhập vào lục căn.
4. Tài bảo dụ cho chân tâm.
5. Cửa nẻo dụ cho lục căn của thân.
6. Con lừa dụ cho vô minh hành bị trói buộc bởi dây giới. Nhưng chúng sinh y cú phụng hành, cột trói sự hành này bằng dây pháp chấp.

Chư Phật dạy chúng sinh gìn giữ sáu căn, không để cho sáu trần ra vào, làm chân tâm bị vọng tình che mắt, lại trông chừng các hành u mê do ái dẫn dắt. Chúng sinh mê muội y cú phụng hành, chỉ lo giữ thân tướng mà buông lung sáu căn, cho sự phi pháp đó là pháp, dùng sự chấp "phi pháp" này làm "pháp hành" đó là con lừa và sợi dây.

Chúng sinh do thức tình phân biệt dựa vào sáu trần và sáu căn nên chỉ biết phân biệt hữu tướng mà không thể hội được vô tướng. Ở đây hữu tướng đồng với mọi hình thức (tức 4 pháp gồm cú, thức, nhân và bất liễu nghĩa), và vô tướng đồng với nội dung (tức 4 pháp gồm nghĩa, trí, nhân và liễu nghĩa). Dụ như chùa là hình thức làm phương tiện tu đạt được nội dung trí huệ, vì vậy chùa cần được xây dựng và bảo trì. Thế rồi trải qua bao đời, đồ chúng chỉ còn biết giữ chùa với bất cứ giá nào, kể cả phế bỏ luôn sự tu tập, thế nên tài bảo trí huệ bên trong ngôi chùa biến mất.

Ngay đến trong tu tập, phàm nhân cũng chỉ lo duy trì hình thức tụng kinh lễ Phật mà bỏ qua nội dung phát triển lòng từ bi và huệ mạng, Họ không hành từ bi, không tu dưỡng huệ mạng, nên không biết những điều đó mới chính là coi chừng con lừa và dây trói. Cửa nẻo là hình thức, những hình thức đó chỉ có giá trị nếu bảo toàn nguyên vẹn được nội dung tài bảo. Nếu bỏ mất nội dung thì hình thức nào cũng trở thành vô nghĩa hay bất liễu nghĩa.

Thời mạt pháp đa phần người học đạo thường rơi vào căn bệnh "giữ gìn cửa nẻo" này. Họ lo giữ cửa nẻo hơn là giữ tài bảo "chân tâm", chừng nào đa số người học đạo không còn biết đến nội dung chỉ lo ra sức gìn giữ cửa nẻo hình tướng thì khi ấy là đời mạt pháp. Bấy giờ Phật pháp chỉ còn lại những hình tướng mà nội dung thì bị vọng tâm và các pháp chấp đó khống chế khiến tài bảo chân tâm không còn xuất hiện được nữa.

Chính pháp thịnh hay suy đều do Tăng bảo quyết định. Tăng dẫn dắt tín chúng ý thức rằng để bảo vệ căn mật tài bảo chân tâm, cần phải nghiêm khắc giữ gìn hình thức. Thế nhưng ngay chính một bộ phận người xuất gia cũng vướng phải chứng bệnh giữ gìn cửa nẻo này.

Đức Phật dạy bảo đồ chúng giữ gìn đạo pháp không để thất truyền. Giữ gìn đạo pháp bao gồm hai phương diện.

Thứ nhất gìn giữ thân tâm, vì đạo ở ngay nơi thân tâm, muốn thượng cầu ắt cần giữ thân tâm thanh tịnh, thân tâm tịnh thì đạo thanh tịnh, thân tâm bất tịnh ắt đạo bất tịnh. Tâm tịnh là tâm đương nguyên chúng sinh, thân tịnh là thân hành bồ tát đạo. Thân tâm thanh tịnh hợp nhất thành thanh tịnh đạo, đạo này là con đường duy nhất tịnh hóa mọi cảnh giới và muôn loài, vì thế phải gìn giữ thân tâm thanh tịnh. Thế tôn dạy bảo tu hành phải thủ hộ căn môn, đừng để lục căn bị lục trần lôi kéo, làm tâm loạn động khiến vô minh sinh khởi và lan tràn trong tâm, người tu tuân lời Phật dạy song thiếu tư duy, vì ưa thích dục lạc nên vác cánh cửa căn môn tức thân lìa nhà tức tâm, na theo vô minh và ái dục, chạy theo trần cảnh, khiến giấc ngủ dục xâm nhập tâm địa, phá mất tài bảo thanh tịnh bất động, để trở thành động loạn bất tịnh cấu nhiễm.

Song nếu bị chư Phật hay thiện tri thức trách mắng, vì sao để mất sạch tài bảo nơi tâm, thì vẫn ngây ngô cãi rằng cửa nẻo tức căn môn còn nguyên, vì hình thức đầu tròn áo vuông vẫn được bảo vệ nguyên vẹn. Không biết rằng sở dĩ phải giữ thân vì thân là cửa nẻo của tâm, thân có năm cửa, nếu để cửa mở tất giấc trộm ngủ tràn lên vào tâm phá hỏng tài bảo thanh tịnh, nếu tâm đã mất thanh tịnh rồi thì giữ thân xuất gia cũng vô ích, như tài bảo trong nhà mất sạch rồi thì cửa có còn cũng vô dụng. Vì vậy ***kinh Pháp cú đức Phật dạy, không tự chế bất tịnh, dầu cạo tóc trọc đầu, ai còn đầy ái dục, sao xứng gọi sa môn.***

Thứ hai gìn giữ đạo tràng. Để hạ hóa chúng sinh cần xây dựng và gìn giữ đạo tràng với tinh thần “kiến pháp tràng ư xứ xứ” (xây dựng đạo tràng khắp nơi), với mục đích “phá nghi vọng ư trùng trùng” (phá tan mọi mê nghi tà kiến dày đặc), khiến người chưa tin, trừ nghi sinh tín, phát tâm học đạo, và khiến người đang tu học diệt nghi sinh huệ, thành tựu đạo quả, vì vậy cần phải xây dựng và thủ hộ đạo tràng. Người xuất gia vô trí, y cú phụng hành xây dựng và hộ trì đạo tràng, nhưng không phụng hành điều cao thượng phá nghi vọng, bởi tâm ưa thích dục lạc hãy còn, nên chỉ ôm giữ đạo tràng trên lưng vô minh và ái dục, chạy theo ngũ dục thế gian, khiến nghi vọng được thể tha hồ xâm nhập tràn lan trong đạo tràng, diệt mất ý nghĩa cao thượng thanh tịnh của đạo tràng, thay vì đạo tràng để phá nghi thì thành để truy cầu lợi dưỡng. Cả đạo tràng tăng tục đều sinh hoạt trong lợi dưỡng, thờ ơ với việc tìm hiểu chân nghĩa của chính pháp, chỉ duy trì và phát triển đạo tràng trong tinh thần tín Phật bất như tín lợi. Phàm có bị bậc trí khiển trách vì lý do làm mất ý nghĩa thanh tịnh cao thượng của đạo tràng, thì cũng vẫn cố chấp cãi rằng đạo tràng còn nguyên và vẫn phát triển.

Người xuất gia vô trí vẫn tin chắc rằng ta tu hành đúng pháp, vì giữ được hình tướng xuất gia, cũng như phát triển đạo tràng, khiến đạo tràng ngày thêm giàu mạnh, họ không đủ trí huệ để nhận thức, tâm bất tịnh ắt không thể thượng cầu, “cho dù có thân tướng xuất gia cũng chỉ là ngoại đạo” (Đạt ma tổ sư), và khi đạo tràng tồn tại phát triển trong tinh thần lợi dưỡng, tăng trưởng nghi hoặc cho đồ chúng, ắt không thể trừ nghi để hạ hóa chúng sinh, do đó đạo tràng có phát triển cũng vẫn vô lợi. Vì vậy trong ***kinh Hoa nghiêm đức Phật dạy, vọng thất bồ đề tâm, tu chư thiện nghiệp thị danh ma nghiệp*** (quên mất tâm bồ đề, dù tu thiện nghiệp, chung cục cũng thành nghiệp của ma). Xuất gia mà thượng bất cầu, hạ bất hóa, tức vọng thất bồ đề tâm, thì dù có thân tướng oai nghi, và xây dựng đạo tràng đi nữa, chung cục những thiện nghiệp này vẫn thành nghiệp của ma, tức bất tịnh, vô minh điên đảo. Do giữ vọng nghiệp này mà mất chính pháp, khác nào nô bộc giữ cửa nẻo mà mất sạch tài bảo.

Tóm lại ngụ ý chính trong câu chuyện khuyên cáo người xuất gia không nên giữ phương tiện bỏ mất cứu cánh, phương tiện là xuất gia thọ giới, xây chùa tạo tượng cứu cánh là tiến tới thành tựu giới định huệ chứng quả giải thoát. Nếu chỉ giữ hình thức xuất gia phát triển chùa chiền mà bỏ quên sự tu tập giới định huệ thì khác nào kẻ nô bộc kia giữ gìn cửa nẻo. Người học đạo phải hiểu rằng cứu cánh phải nhờ đến phương tiện để thành tựu, vì vậy phương tiện mới được gọi là phương tiện, nếu phương tiện không đưa đến cứu cánh tất nó không còn là phương tiện và đương nhiên thành vô dụng, trong bốn pháp y có bốn phương tiện gồm nhân, thức, cú và bất liễu nghĩa, và bốn cứu cánh gồm pháp, trí, nghĩa và liễu nghĩa. Cần nơi phương tiện đạt cứu cánh nên đức Phật chỉ dạy bốn y và bốn không y. Bồ tát y cứu cánh, phàm phu như gã nô bộc chỉ y phương tiện, nên ngộ nhận và

bất liễu nghĩa thế nào mới thật là giữ gìn cửa ngõ. Người học Phật phải suy gẫm cho thấu đáo để học khôn trong chuyện ngu này.